

## **DẤU ẤN TRONG CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA NGUYỄN VĂN TIẾT THEO PHONG CÁCH DÂN VẬN CỦA HỒ CHÍ MINH**

**Lương Thy Cân<sup>1\*</sup>**

### **Tóm tắt**

*Vận động quần chúng là công việc hệ trọng, liên quan mật thiết đến thành bại của sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thấm nhuần tư tưởng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh về công tác dân vận, đồng chí Nguyễn Văn Tiết đã nổi lên là người cộng sản chân chính, người học trò xuất sắc của Bác Hồ với nghệ thuật xâm nhập và vận động quần chúng ở trình độ cao. Đồng chí đã thành công trong cuộc vận động các ngành, các giới, dân tộc, tôn giáo,... cùng với toàn dân địa phương có những đóng góp đáng kể trong cuộc kháng chiến của quân dân Thủ Dầu Một chống thực dân Pháp xâm lược.*

**Từ khóa:** *Vận động, Nguyễn Văn Tiết, cách mạng, Lái Thiêu.*

### **1. Đặt vấn đề**

Đồng chí Nguyễn Văn Tiết (tên thân mật là Sáu Tiết), sinh năm 1909 trong một gia đình nông dân nghèo tại làng Bình Nhâm, quận Lái Thiêu, tỉnh Thủ Dầu Một (nay là phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương). Ông là một trong những người thuộc lớp đảng viên đầu tiên của vùng Thủ Dầu Một. Tham gia phong trào yêu nước chống thực dân Pháp từ trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, ông được tiếp xúc học hỏi qua sách vở, qua thực tế, từ nhiều nhà cách mạng kiên trung đương thời, do vậy ông sớm giác ngộ lý tưởng cộng sản và gia nhập đội tiên phong của giai cấp vô sản.

Trong hơn 20 năm tham gia phong trào yêu nước và cuộc cách mạng giải phóng dân tộc tại địa phương, ông đã có nhiều đóng góp cho Đảng, cho cách mạng và đã anh dũng hy sinh khi tài năng và kinh nghiệm đang ở độ chín muồi. Một trong những công

---

<sup>1\*</sup> Tiến sĩ, Trường Đại học Thủ Dầu Một

hiến của đồng chí Nguyễn Văn Tiết cho cách mạng mà cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị đó là công tác dân vận theo phong cách Hồ Chí Minh. Vậy do đâu mà ông có quan điểm đúng đắn, nắm được cái gốc của vấn đề dân vận? Những dấu ấn mà ông để lại trong công tác dân vận ra sao? Giá trị thực tiễn của nghệ thuật dân vận theo tư tưởng Hồ Chí Minh mà đồng chí Nguyễn Văn Tiết để lại cho chúng ta là gì?

Trên cơ sở tham khảo một số tài liệu liên quan, kết hợp với lời kể của một số nhân chứng cao tuổi, tác giả bài viết này xin thảo luận về một số dấu ấn trong công tác dân vận của người chiến sĩ cộng sản Nguyễn Văn Tiết theo phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả nghiên cứu này cũng mong muốn góp một phần nhỏ vào Cuộc vận động học tập và làm theo Bác, để mọi cán bộ đảng viên có cái nhìn khách quan và phương pháp đúng đắn trong công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay.

## **2. Những cơ sở hình thành phong cách dân vận của đồng chí Nguyễn Văn Tiết**

Mặc dù sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo, nhưng Nguyễn Văn Tiết vẫn được cha mẹ cho đi học tại Trường sơ học Pháp - Việt (còn gọi là Trường Cộng đồng Nam Châu Thành), nay là Trường Tiểu học Nguyễn Du, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một. Ông đã hoàn thành chương trình Tiểu học Pháp - Việt, là chương trình học mà ít học trò nghèo như ông lúc bấy giờ đạt được. Sau khi xong bậc tiểu học Pháp - Việt, Sáu Tiết tiếp tục theo học sư phạm và làm thầy giáo dạy trẻ em làng Bình Nhâm. Không những am tường về văn hóa, con người Việt Nam, Nguyễn Văn Tiết còn đọc thông, viết thạo ngôn ngữ Pháp và hiểu sâu về văn hóa Pháp.

Trong phong trào yêu nước chống thực dân Pháp theo khuynh hướng tư sản và vô sản đầu thế kỉ XX, vùng Lái Thiêu là một trong những nơi hoạt động mạnh của nhiều nhà cách mạng thuộc các tổ chức yêu nước trong các hội kín như Nghĩa Hòa hội, Thới Bình hội, Phục Hưng hội, Thiên Địa hội, hội Danh dự, Thanh niên Cao vọng, Tân Việt Cách mạng đảng, An Nam Cộng sản đảng,... Những nhà yêu nước ấy không chỉ nổi tiếng trong tỉnh mà có ảnh hưởng trong cả nước như Nguyễn Sinh Sắc, Phan Đình Viện, Hòa thượng Thích Từ Văn, Nguyễn An Ninh, Văn Công Khai, Võ Văn Phên, Lê Trọng Khôi, Đinh Văn Sáng, Nguyễn Văn Lộng, Hồ Văn Cống,... Được tiếp xúc với những chiến sĩ cách mạng kiên trung, Nguyễn Văn Tiết có điều kiện học hỏi, trau dồi về lý luận và kinh

nghiệm hoạt động cách mạng. Một số sách báo có ảnh hưởng lớn đến tư tưởng của ông như báo “Chuông rè”, “An Nam trẻ”,... đặc biệt là những sách báo về chủ nghĩa Mác - Lênin và Cách mạng tháng Mười Nga, do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, thông qua những người yêu nước bí mật đưa về trong nước.

Năm 1928, Nguyễn Văn Tiét tham gia tổ chức Tân Việt Cách mạng đảng. Khi mới thành lập, tổ chức này theo khuynh hướng tư sản. Về sau bị tác động bởi xu hướng vô sản của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập năm 1924), tổ chức Tân Việt Cách mạng đảng bị phân hóa thành 2 bộ phận. Một bộ phận, trong đó Nguyễn Văn Tiét và nhiều hội viên khác ngả theo xu hướng vô sản, chuyển sang hoạt động trong Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (Kỳ bộ Nam kỳ); bộ phận còn lại đứng ra thành lập tổ chức Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (1-1930). Chính sự trưởng thành nhanh chóng theo lập trường vô sản, mà Nguyễn Văn Tiét sớm trở thành đảng viên Cộng sản và tham gia thành lập Chi bộ Đảng ở Bình Nhâm vào tháng 8-1930<sup>2</sup>. Ông là một trong những người thuộc lớp đảng viên đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Là người am hiểu về cách mạng tháng Mười Nga thông qua sách báo tiến bộ và cách mạng viết bằng tiếng Pháp, đồng chí Nguyễn Văn Tiét được Chi bộ giao nhiệm vụ diễn thuyết trong cuộc mít tinh tại miếu Cây Đào (Thuận Giao) nhân kỷ niệm 13 năm Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi (1917-1930). Trước 200 quần chúng cách mạng, vào chiều ngày 7-11-1930, đồng chí đã nêu bật ý nghĩa quốc tế của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga, kêu gọi quần chúng nông dân, thợ thuyền bền bỉ đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ và quyền lợi theo gương sáng của cách mạng tháng Mười. Cũng tại sự kiện này, đồng chí kêu gọi quần chúng ủng hộ phong trào Xô Viết đang diễn ra quyết liệt tại Nghệ Tĩnh. Nhiều truyền đơn, biểu ngữ xuất hiện với nội dung ủng hộ Xô Viết - Nghệ Tĩnh, ủng hộ chính quyền Liêng bang Xô Viết. Sau cuộc mít tinh, hương cả Xi là một tay sai thân tín của thực dân Pháp đã cùng quân lính và mật thám lùng bắt được đồng chí Nguyễn Văn Tiét và một số người tham gia mít tinh. Nguyễn Văn Tiét bị thực dân Pháp xử án 5 năm tù và đày ra Côn Đảo. Trong nhà tù đế quốc, Nguyễn Văn Tiét cùng các chiến sĩ cộng sản cùng nhau học tập, trau dồi văn hóa, lý luận chính trị, kinh

---

<sup>2</sup> Chi bộ có 5 đảng viên, gồm: Đồng chí Võ Văn Phên (thầy thuốc Ba Phên) làm Bí thư chi bộ và các đồng chí Hồ Văn Cống (Hai Cống), Nguyễn Văn Tiét (Sáu Tiét), Nguyễn Văn Lộng (Tự Chùa), Đinh Văn Sáng (Tám Sáng).

nghiệm đấu tranh,...Đây cũng là khoảng thời gian đồng chí Nguyễn Văn Tiét được rèn luyện, thử thách, trưởng thành về mọi mặt, tiếp thu được nhiều kinh nghiệm trong công tác vận động quần chúng.

Trải qua nhiều cương vị công tác<sup>3</sup>, đồng chí Nguyễn Văn Tiét đều tỏ rõ là một chiến sĩ cộng sản sáng suốt trong lãnh đạo, tận tụy trong công việc và mẫu mực trong ứng xử với nhân dân. Từ lúc còn là quần chúng cảm tình Đảng cho đến khi trở thành Bí thư Tỉnh ủy Thủ Dầu Một, lúc nào đồng chí Nguyễn Văn Tiét cũng bám dân, lăn lộn trong phong trào quần chúng. Có thể nói dấu chân Nguyễn Văn Tiét đã in trên mọi nẻo đường từ Lái Thiêu đến Phú Cường, Bình Nhâm, An Sơn, Tân Khánh, Dĩ An,... Ông đã gặp gỡ, tâm sự và thuyết phục hầu hết các đối tượng quần chúng như trí thức, thanh niên, phụ nữ, bà con tiểu thương, đồng bào dân tộc thiểu số, người có đạo,... Có những lúc đảng bộ địa phương mắc một số sai lầm do chủ quan, nóng vội, nhận định sai, Nguyễn Văn Tiét đã tỉnh táo và sáng suốt đưa ra những quyết sách đúng đắn, hợp lòng dân. Những cách làm này, có lúc bị xem là hữu khuynh, thỏa hiệp, gây một số khó khăn, nguy hiểm cho bản thân ông, nhưng cuối cùng Đảng cũng đã nhận thấy những việc làm của ông hoàn toàn có lợi cho cách mạng, từ đó càng tin tưởng và quý trọng ông.

### **3. Dấu ấn trong công tác dân vận của đồng chí Nguyễn Văn Tiét**

#### ***3.1. Vận động công nhân, nông dân***

Sau khi thành lập Chi bộ Bình Nhâm (8-1930), Nguyễn Văn Tiét cùng các đồng chí trong chi bộ vận động thành lập tổ chức Nông Hội đỏ ở một số xã và Hội tương tế ở các lò chén, lò đường, lò chai trại mộc, thu hút đông đảo quần chúng lao động tham gia. Nhiều nơi xuất hiện các tổ chức hoạt động bán công khai như Hội Ái hữu, Hội Vạn cây, Hội Nhà vàng (đưa tang) ở các làng trong quận Lái Thiêu. Ngoài việc hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong sản xuất và đời sống, các hội quần chúng công nông là nơi tuyên truyền, giác ngộ lý tưởng cách mạng của Đảng, vận động quần chúng đấu tranh theo mục tiêu của Đảng.

---

<sup>3</sup> Bí thư Chi bộ Bình Nhâm; Chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh tỉnh Thủ Dầu Một; Tổng thư ký Tỉnh bộ Việt Minh; Chủ nhiệm Ủy ban tuyên truyền; Chủ nhiệm báo “Tiến Lên” của tỉnh Đảng bộ; Ủy viên chính trị; Ủy viên dân quân kiêm Tỉnh đội trưởng dân quân; Bí thư Tỉnh ủy; Đại biểu Quốc hội khóa I (1946).

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Thủ Dầu Một, đồng chí Nguyễn Văn Tiết cùng tham gia tổ chức thành công cuộc mít tinh của gần 1.000 thợ thủ công, nông dân và tiểu thương quanh Phú Cường nhân kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động 1-5-1939. Cuộc mít tinh sau đó chuyển thành biểu tình, đấu tranh đòi tự do nghiệp đoàn, giảm tô cho nông dân, giảm thuế cho tiểu thương. Tiếp đó, ngày 30-5-1939 hàng trăm thợ lò chai, lò chén ở Lái Thiêu, Phú Cường tiếp tục đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm.

Trong cách mạng tháng Tám 1945, ở Thủ Dầu Một đã xây dựng được đội ngũ cách mạng đông hàng vạn người, trong đó lực lượng bán vũ trang có 150 người của Đoàn Thanh niên tiên phong, 2 vạn người của Thanh niên cứu quốc; 1 đội du kích gồm 10 người, có 7 súng và 1 đơn vị tự vệ<sup>4</sup>. Ngày 24-8-1945 quận Lái Thiêu cùng với quận Tân Uyên và quận Bến Cát là 3 địa phương khởi nghĩa giành chính quyền sớm nhất của tỉnh Thủ Dầu Một. Sau tổng khởi nghĩa giành chính quyền, thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Nguyễn Văn Tiết đã vận động nông dân khai phá đất hoang, trồng lúa, khoai, rau đậu, cho nông dân tạm canh tác trên đất vắng chủ; vận động bà con không dùng gạo nấu rượu, không tích trữ lương thực. Nhờ vận động hiệu quả, các phong trào quyên góp cứu đói, phong trào học bình dân học vụ xóa mù chữ, thực hiện tuần lễ vàng, xây dựng quỹ độc lập đều đạt kết quả tốt.

### ***3.2. Vận động người Hoa và bà con tiểu thương***

Vùng Đông Nam Bộ là nơi người Hoa đến định cư cùng với người Việt từ thời kỳ khai mở vùng đất phương nam. Cuối những năm 20, đầu những năm 30 (thế kỉ XX), các tổ chức cách mạng và Chi bộ Bình Nhâm lãnh đạo quần chúng thành lập “nông hội đỏ”, “hội tương tế” và “công hội đỏ” ở các lò chén, lò đường, trại mộc. Người Hoa còn tham gia phong trào “Hội mẹ chiến sĩ”, phong trào “hủ gạo nuôi quân”, “con gà cứu quốc”, “cây chuối cứu quốc”,... Ngày 1-5-1930, đông đảo thợ mộc, thợ lò chén người Hoa người Việt và nông dân địa phương kéo đến nhà làng Bình Nhâm đấu tranh đòi giảm thuế thân, tăng lương cho thợ. Quần chúng đánh trống, gõ mõ, thổi tù và, rải truyền đơn. Khí thế đấu tranh của quần chúng làm cho bọn chủ Pháp lo lắng, hoang mang, phải chấp nhận giảm thuế ruộng, một số chủ lò chén đồng ý tăng lương, giảm giờ làm cho thợ thủ công.

---

<sup>4</sup> Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương (2014), Lịch sử Chính quyền nhân dân tỉnh Bình Dương (1945-2005), Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội, tr. 38.

Tháng 4-1937, khi mới ra tù, đồng chí Nguyễn Văn Tiết cùng các đảng viên của Chi bộ Phú Cường vận động thợ thủ công ở Phú Cường, Phú Thọ, Bình Nhâm, Chánh Mỹ,...cùng ký vào đơn tập thể gửi lên quận trưởng Châu Thành để xin thành lập Hội Ái Hữu và hoạt động hợp pháp. Nhờ đề xuất đúng thời điểm và phù hợp với chủ trương của Mặt trận Bình dân Pháp nên Hội Ái hữu ra đời, hoạt động công khai và phát triển nhanh chóng, từ 30 hội viên ban đầu, đến cuối năm 1937 Hội Ái Hữu đã có trên 100 hội viên.

Trong thời kỳ Mặt trận dân chủ (1936-1939), nhiều Ủy ban hành động ra đời, tập hợp đông đảo nông dân, công nhân, thợ thủ công các lò đường, lò chén, thợ mộc, thợ hót tóc, thợ may, tiểu thương, tiểu chủ, thầy giáo. Những người này trước đây từng tham gia các tổ chức Công hội, Nông hội, Hội Ái hữu, Hội tương tế, trong đó có khá đông người Hoa. Năm 1937, thành lập Chi bộ lò chén làng Phú Cường, gồm 5 đảng viên, trong đó có 2 nữ và 1 người Việt gốc Hoa. Đồng chí Sáu Trừ (Lý Văn Trừ) người Hoa, là một trong những đảng viên xây dựng và sinh hoạt chi bộ này<sup>5</sup>.

Sau tổng khởi nghĩa tháng Tám, cách mạng còn nhiều khó khăn, nhất là cái ăn cho cán bộ đảng viên, đồng chí Nguyễn Văn Tiết đã đi khắp nơi để vận động bà con ủng hộ vật chất và tiền của cho cách mạng. Lúc bấy giờ ở Bắc Kỳ đang diễn ra nạn đói khốc liệt, ở vùng Thủ Dầu Một tình hình lương thực thực phẩm cũng khan hiếm. Nông dân có tinh thần cách mạng cao, tuy nhiên kinh tế rất eo hẹp và bị nạn đói uy hiếp. Đồng chí Nguyễn Văn Tiết đi khắp nơi trong vùng, vận động bà con tiểu thương, bà con người Hoa đóng góp cho “Tuần lễ vàng”, “Hũ gạo cứu đói”, giúp đỡ đồng bào miền Bắc và hỗ trợ cho cán bộ cách mạng hoạt động. Chỉ trong thời gian ngắn, tỉnh Thủ Dầu Một đã quyên góp hàng chục tấn gạo chuyển ra miền Bắc<sup>6</sup>. Bà con người Hoa và các tiểu thương các chợ Phú Cường, Búng, Tân Khánh, Bình Nhâm, Lái Thiêu,...hưởng ứng tích cực và có những đóng góp đáng kể, nhờ vậy đã bước đầu giải quyết những khó khăn ở địa phương.

Năm 1947, Ban Kinh tế Nam Bộ đề ra chủ trương “Bao vây kinh tế địch” bằng cách lập nhiều trạm kiểm soát giáp ranh giữa vùng căn cứ với vùng địch tạm chiếm, nhằm không cho hàng hóa lưu thông qua lại. Mọi hàng hóa do bà con tiểu thương các chợ thị xã, thị trấn đưa vào vùng căn cứ đều bị tịch thu. Bà con vùng căn cứ mang nông sản,

---

<sup>5</sup> Huỳnh Ngọc Đáng (2012), Người Hoa ở Bình Dương, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.432.

<sup>6</sup> Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương (2014), Lịch sử Chính quyền nhân dân tỉnh Bình Dương (1945-2005), Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội, tr. 45.

gia súc gia cầm, thực phẩm,... ra vùng tạm chiếm để đổi lấy nhu yếu phẩm thiết yếu cũng bị tịch thu. Chủ trương này chẳng những không làm suy yếu địch mà gây rất nhiều khó khăn cho nhân dân vùng căn cứ và bà con tiểu thương vùng tạm chiếm. Nhiều nơi nhân dân đấu tranh đả kích cán bộ, chống những người kháng chiến, quần chúng nghi ngờ chính sách của cách mạng. Trước tình hình trên, đồng chí Nguyễn Văn Tiết đã tổ chức hội nghị Tỉnh ủy, đánh giá tác động của chủ trương “Bao vây kinh tế địch” và đề nghị Ban Kinh tế Nam Bộ không áp dụng chủ trương trên ở vùng Đông Nam Bộ, trong đó có Thủ Dầu Một. Động thái này của đồng chí Nguyễn Văn Tiết và Đảng bộ Thủ Dầu Một lúc đầu bị xem là hữu khuynh, thỏa hiệp, nhưng sau đó Ủy Ban kháng chiến Nam Bộ đã chấp thuận đề nghị xác đáng ấy<sup>7</sup>.

### ***3.3. Vận động đồng bào có đạo, trí thức, giáo chức và vận động qua báo chí***

Sau khi được trả tự do từ nhà tù Côn Đảo (1937), đồng chí Nguyễn Văn Tiết cùng một số đảng viên vận động thành lập nhiều chi nhánh của Hội truyền bá Quốc ngữ. Hội hoạt động công khai với tôn chỉ “dạy người Việt Nam biết tiếng nước mình”. Một số giáo viên và công chức đứng ra vận động mở lớp học Quốc ngữ, quyên góp mua sách vở cho trẻ em nghèo, người nghèo mù chữ và dạy học miễn phí cho nhiều đối tượng. Hoạt động này đã tạo hiệu ứng tích cực trong các tầng lớp trí thức, Viên chức cũng như đông đảo quần chúng lao động ở tỉnh Thủ Dầu Một<sup>8</sup>.

Đoàn kết các dân tộc, các tôn giáo vào mặt trận cứu nước là chủ trương chung của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: “*Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc*”<sup>9</sup>. Tuy nhiên, ngay sau cách mạng tháng Tám, do sự kích động xuyên tạc của thực dân Pháp, dẫn đến hiện tượng “bài đạo” trong một bộ phận cán bộ đảng viên và nhân dân. Thêm vào đó là sự công kích lẫn nhau trong các tôn giáo, đặc biệt là đạo Cao Đài làm cho tình hình thêm phức tạp. Giữa năm 1946, một số địa phương Đông Nam Bộ thực hiện “Tảo thanh” đạo Cao Đài, một vài nơi ở tỉnh Thủ Dầu

---

<sup>7</sup> Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương (2003), Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương (1930-1975), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 178-179.

<sup>8</sup> Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương (2014), Lịch sử Chính quyền nhân dân tỉnh Bình Dương (1945-2005), Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội, tr. 32.

<sup>9</sup> Lời Kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 19-12-1946.

Một cũng ráo riết chuẩn bị “Tảo thanh”. Một bầu không khí căng thẳng bao trùm không gian chính trị Thủ Dầu Một, hồ sâu ngăn cách giữa cách mạng với những người theo đạo Cao Đài ngày càng trầm trọng. Trước tình hình trên, đồng chí Nguyễn Văn Tiết trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy<sup>10</sup>, đã cùng tập thể Ban Thường vụ kịp thời chấn chỉnh tình hình, ra nghị quyết đình chỉ ngay hoạt động “Tảo thanh” và chỉ rõ: *“Tây lợi dụng Cao Đài để đánh ta, với sức mạnh của ta, ta diệt năm bảy người không khó, cái khó sau này là đối với vợ con, họ hàng thân thuộc của họ, hận thù lâu dài rất khó gỡ”*<sup>11</sup>. Không dừng lại ở việc chỉ đạo cấp dưới ngăn chặn “Tảo thanh”, đích thân đồng chí Sáu Tiết đến từng gia đình tín đồ, chức sắc Cao Đài để vận động, giải thích, vạch rõ âm mưu của thực dân Pháp, đồng thời nói rõ ý nghĩa, mục đích của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Nhờ có phương pháp và tích cực vận động, đồng chí Nguyễn Văn Tiết đã thuyết phục được các chức sắc, vận động nhiều tín đồ từng bị địch lừa gạt, mua chuộc ngã về phía cách mạng. Nhiều cán bộ chiến sĩ đã đi sâu vào quần chúng, vận động làm tan rã từng mảng lính Cao Đài thuộc 21 bót lính Cao Đài trong tổng số 128 đồn bót trong toàn tỉnh. Thời điểm này, đồng chí Trần Ngọc Lên (trung đội trưởng, Trung đội B, Lái Thiêu, là tín đồ Cao Đài) là một trong những người vận động tín đồ Cao Đài rất tốt. Nhiều thanh niên trong Cao Đài gia nhập đội Tiền phong Cứu quốc, chỉ huy lực lượng vũ trang, một số được lựa chọn đi học lớp chính sách tôn giáo của Đảng, học chính trị tại vùng giải phóng, sau này trở thành những cán bộ ưu tú trong Mặt trận Việt Minh chống thực dân Pháp.

Thể hiện chính sách tự do tín ngưỡng của Chính phủ, Tỉnh bộ Việt Minh do đồng chí Nguyễn Văn Tiết đứng đầu đã phân công đồng chí Nguyễn Văn Bá phụ trách Công giáo vận và Cao Đài vận. Tháng 9-1947, “Liên đoàn Công giáo Thủ Dầu Một” ra đời do Nguyễn Văn Bá làm hội trưởng. Cùng thời gian trên “Hội Cao Đài cứu quốc 12 phái hợp nhất” được thành lập do Huỳnh Văn Sang làm hội trưởng. Mặt trận Việt Minh đã đoàn kết được đông đảo quần chúng các tôn giáo, làm cho bà con phấn khởi, tin tưởng vào Việt Minh và tích cực tham gia cách mạng.

---

<sup>10</sup> Đầu tháng 10-1945, đồng chí Nguyễn Văn Tiết làm Bí thư Tỉnh ủy, thay đồng chí Văn Công Khai.

<sup>11</sup> Sở Văn hóa thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương (2008), Lược sử tên đường thị xã Thủ Dầu Một, tr.78.



Năm 1946 đồng chí Nguyễn Văn Tiết sáng lập và kiêm chủ nhiệm tờ báo “Tiến Lên”. Lúc đầu báo Tiến Lên ra mỗi tuần 1 kỳ, mỗi kỳ xuất vài chục bản, dày từ 4 - 6 trang, in trên giấy pelure. Về sau báo Tiến Lên được nâng cấp, in bằng chữ chì, phát hành mỗi kỳ vài trăm bản và số trang cũng tăng. Báo Tiến Lên là cơ quan ngôn luận của Tỉnh đảng bộ Thủ Dầu Một, tiếng nói của Mặt trận Việt Minh và diễn đàn của những người yêu nước, theo kháng chiến chống lại thực dân Pháp xâm lược. Độc giả mà tờ báo hướng tới là cán bộ đảng viên, bộ đội và giáo chức, trí thức nhằm vận động đông đảo lực lượng đi theo con đường cách mạng của Đảng. Đồng chí Nguyễn Văn Tiết viết nhiều bài quan trọng, tuyên truyền mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng lực lượng vũ trang các cấp, kêu gọi toàn dân học bình dân học vụ, xây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ kháng chiến, xây dựng mạng lưới thông tin liên lạc, động viên cán bộ đảng viên và nhân dân địa phương vượt qua khó khăn gian khổ, đưa kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng<sup>12</sup>.

### ***3.4. Vận động học sinh sinh viên, phụ nữ***

Năm 1926, khi còn là học sinh vừa làm nghề dạy chữ, anh Sáu Tiết đã được các thầy giáo trường Nam Châu Thành giao nhiệm vụ dẫn đầu đoàn học sinh và thanh niên Thủ Dầu Một kéo về Sài Gòn dự đám tang cụ Phan Chu Trinh. Anh đã thuyết phục nhiều thanh niên vùng Bình Nhâm, Phú Cường, Lái Thiêu, Dĩ An,... đồng loạt bãi khóa, tham gia đội ngũ đông hàng trăm người. Đội hình học sinh, thanh niên do Sáu Tiết dẫn đầu kéo về Sài Gòn trong trật tự, nhưng đã biểu dương lực lượng quần chúng cách mạng Thủ Dầu Một trước thực dân Pháp. Sau sự kiện đưa tang cụ Phan Chu Trinh, thực dân Pháp tăng cường cấm đoán, khủng bố các tổ chức cách mạng ở tỉnh Thủ Dầu Một.

Trong cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ, Nguyễn Văn Tiết vận động nhân dân trong vùng tham gia khởi nghĩa, uy hiếp kẻ thù. Chiều tối ngày 23-11-1940, Nguyễn Văn Tiết cùng Ban chỉ đạo khởi nghĩa tổ chức một cuộc mít tinh lớn tại chùa Long Giao (Bình Giao, Thuận Giao, Lái Thiêu). Ngoài các đồng chí cấp ủy, đảng viên trong vùng, còn có hàng trăm quần chúng trong các tổ chức hội quần chúng như nông dân, phụ nữ, thanh niên phản đế tham gia. Đại biểu các tổ chức quần chúng ở các địa phương đều có mặt, tiêu

---

<sup>12</sup> Thu Thảo (2019), Đồng chí Nguyễn Văn Tiết - Một lòng vì nước, vì dân, trên trang thông tin điện tử <http://www.thuvienbinhduong.org.vn/?ArticleId=2cda9bbd-16d8-4eb3-b1e9-e75cce8a0461>, cập nhật ngày 15-2-2019, truy cập ngày 19-9-2019.

biểu như: Hai Hôi, Ba Sườn (Thuận Giao), Hai Địa, Năm Khá, Tám Tê (An Thạnh), Mai Văn Sườn, Thời Thanh (Tân Thới), thầy giáo Võ Văn Đợi (Võ Minh Đức), Yết Ma, Châu Văn Hòa (Huê)<sup>13</sup>.

Sau cách mạng tháng Tám, đồng chí Nguyễn Văn Tiết tăng cường động viên công tác phụ nữ. Hoạt động của Hội Mẹ chiến sĩ, Hội Phụ nữ các làng xã hưởng ứng phong trào Bình dân học vụ, Hũ gạo cứu đói, tăng gia sản xuất với khẩu hiệu “Tắc đất tắc vàng”, “Không một tắc đất bỏ hoang”. Hưởng ứng phong trào xây dựng “Quỹ Độc Lập” và “Tuần lễ vàng”, nhiều chị em ở quận Lái Thiêu tự nguyện góp dây chuyền, bông tai, nhẫn vàng để ủng hộ Chính phủ<sup>14</sup>. Khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, chị em đẩy mạnh công tác binh vận, kêu gọi binh lính người Việt trong quân đội Pháp, quân lính bên lương và bên đạo Cao Đài ngã về cách mạng. Nhiều chị em tìm cách lấy các loại súng ống, lựu đạn,... của địch đem giao cho các đơn vị quân giải phóng kết nghĩa.

Năm 1947, thực hiện chủ trương của đồng chí Nguyễn Văn Tiết và Tỉnh ủy, nhiều đội du kích được thành lập ở các làng xã, trong đó nổi tiếng là Đội du kích nữ làng Thanh Tuyền (Bến Cát). Đội có 13 nữ, do chị Ngô Nguyệt Thu làm đội trưởng và Liễu Thị Kim Tính làm đội phó. Hai chị được cử đi học lớp quân sự Đinh Văn Cần, về địa phương triển khai luyện tập cho chị em trong đội. Đội đã nhiều lần sát cánh cùng bộ đội địa phương đánh nhiều trận lớn nhỏ. Cũng có những trận Đội du kích nữ làng Thanh Tuyền độc lập tác chiến, tiêu diệt địch, thu nhiều chiến lợi phẩm, vũ khí.

#### **4. Thay kết luận**

Hơn 20 năm hoạt động trong phong trào yêu nước và phong trào giải phóng dân tộc do Đảng lãnh đạo, tính đến khi ngã xuống trước họng súng kẻ thù, đồng chí Nguyễn Văn Tiết có 17 năm theo Đảng và Bác Hồ để hoạt động cách mạng, trong đó có 7 năm sống trong nhà tù thực dân đế quốc. Mặc dù thời gian hoạt động chưa dài, nhưng đồng chí đã để lại nhiều bài học về đạo đức cách mạng nói chung, trong đó có những bài học quý về công tác dân vận.

---

<sup>13</sup> Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương (2003), Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương (1930-1975), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 86

<sup>14</sup> Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương (2014), Lịch sử Chính quyền nhân dân tỉnh Bình Dương (1945-2005), Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội, tr. 45.

*Trước hết*, đồng chí Nguyễn Văn Tiét trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân, của Đảng và Bác Hồ. Trong mọi hoàn cảnh, lúc khó khăn nguy khốn trong “địa ngục trần gian” nhà tù Côn Đảo hay những hiểm nguy rình rập bởi kẻ thù phục kích bất ngờ, đồng chí luôn thể hiện ý chí sắt đá, không nao núng trước kẻ thù.

*Thứ hai*, luôn có ý thức trang bị cho mình những vấn đề căn bản văn hóa, về lý luận, đó là chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng và Bác Hồ. Thường xuyên học tập để nâng cao trình độ, học tập nhân dân, học hỏi những thế hệ tiền bối về kinh nghiệm thực tiễn cách mạng.

*Thứ ba*, thấu suốt quan điểm cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, luôn yêu thương chân thành và kính trọng nhân dân, đồng chí đồng đội; lo nỗi lo của dân, đau nỗi đau của dân, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Đồng chí Sáu Tiét luôn bám dân, gần gũi tiếp xúc thường xuyên để hiểu tâm tư, nguyện vọng người dân, từ đó có những phương pháp vận động phù hợp, phát huy được sức mạnh của nhân dân.

*Thứ tư*, chú ý đến mọi đối tượng, các ngành nghề, các giới, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, thanh niên, trí thức. Tùy vào từng đối tượng để có hình thức, phương pháp vận động thích hợp. Sử dụng nhiều hình thức vận động như thuyết phục bằng lời, làm gương, thông qua hội họp, mít tinh, sử dụng báo chí để tuyên truyền, vận động.

*Thứ năm*, mạnh dạn đấu tranh phê bình, chống lại những biểu hiện sai trái trong Đảng ở những thời điểm cụ thể. Sẵn sàng chỉ ra những sai lầm trong lãnh đạo của Đảng, góp ý cho Đảng để khắc phục sai lầm, không để sai lầm kéo dài và gây hậu quả nghiêm trọng.

Học tập đồng chí Nguyễn Văn Tiét về quan điểm quần chúng và công tác dân vận theo phong cách Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ đảng viên ở Bình Dương nói chung và Bình Nhâm quê hương đồng chí Sáu Tiét nói riêng sẽ có những hành động cụ thể, thiết thực, luôn thể hiện là tấm gương sáng trước quần chúng nhân dân. Ôn lại tiểu sử và những đóng góp của đồng chí Sáu Tiét cho Đảng, cho cách mạng, mỗi cán bộ đảng viên thực hiện tốt hơn cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cùng toàn dân phấn đấu xây dựng Bình Dương ngày càng giàu đẹp./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương (2003), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương (1930-1975)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Huỳnh Ngọc Đáng (2012), *Người Hoa ở Bình Dương*, Nxb Chính trị Quốc gia.
3. Hồ Chí Minh (1946), Lời Kêu gọi toàn quốc kháng chiến (ngày 19-12-1946).
4. Sở Văn hóa thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương (2008), *Lược sử tên đường thị xã Thủ Dầu Một*.
5. Thu Thảo (2019), Đồng chí Nguyễn Văn Tiết - Một lòng vì nước, vì dân, trên trang <http://www.thuvienbinhduong.org.vn/?ArticleId=2cda9bbd-16d8-4eb3-b1e9-e75cce8a0461>, cập nhật ngày 15-2-2019, truy cập ngày 19-9-2019.
6. Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương (2014), *Lịch sử Chính quyền nhân dân tỉnh Bình Dương (1945-2005)*, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.